

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Phương án điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ năm 2022

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1793/QĐ-BKHĐT ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ủy quyền cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ký quyết định tiến hành điều tra thống kê được phân công trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-TCTK ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2022 của Tổng cục Thống kê;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ năm 2022 tại 26 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Giao Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê chủ trì, phối hợp với Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ, các đơn vị có liên quan của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện điều tra theo đúng Phương án quy định.

Điều 3. Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ, Vụ trưởng Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Tổng cục Thống kê, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Thống kê;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, TTDL (10).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hương



PHƯƠNG ÁN

Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ năm 2022

(Kèm theo Quyết định số 971/QĐ-TCTK ngày 28 tháng 9 năm 2021
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích điều tra

Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ là điều tra mẫu thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện theo Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm mục đích:

- Thu thập thông tin về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ phục vụ việc tổng hợp số liệu xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của Việt Nam.
- Thu thập thông tin về chi phí bảo hiểm, chi phí vận tải đối với hàng hóa nhập khẩu đáp ứng việc tính toán các chỉ tiêu thống kê của hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia về xuất nhập khẩu dịch vụ, hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN, thống kê tài khoản quốc gia và cán cân thanh toán quốc tế.
- Phục vụ nhu cầu thông tin thống kê trong quản lý, hoạch định chính sách của Chính phủ, các bộ, ngành; nhu cầu sử dụng của các nhà đầu tư, doanh nghiệp và các đối tượng sử dụng thông tin khác.

2. Yêu cầu điều tra

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài nước; bảo đảm tính so sánh quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ được tiến hành trên phạm vi 26 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là tỉnh) như trong Phụ lục I.



2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là các dịch vụ được xuất khẩu, nhập khẩu bởi doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh. Các dịch vụ này được phân loại theo Danh mục dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ; doanh nghiệp có hoạt động nhập khẩu hàng hóa trực tiếp. Đồng thời để xác định là một đơn vị điều tra cần xem xét trên một số đặc điểm sau:

* Doanh nghiệp hạch toán độc lập, không thuộc nhóm công ty, mỗi doanh nghiệp là một đơn vị điều tra.

* Doanh nghiệp thuộc nhóm công ty (Tập đoàn kinh tế; tổng công ty - Điều 194 Luật Doanh nghiệp năm 2020):

- Mỗi công ty con hạch toán độc lập là một đơn vị điều tra.
- Các đơn vị hạch toán phụ thuộc vào Văn phòng Tập đoàn, Tổng công ty được điều tra cùng với Văn phòng Tập đoàn, Tổng công ty.

* Riêng đối với các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty sau: Tổng công ty Hàng không Việt Nam; Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam; Tổng công ty Bảo đảm hoạt động bay Việt Nam; Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT); Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông (Vinaphone); Tổng công ty Viễn thông MobiFone; Công ty cổ phần FPT; Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) điều tra hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của toàn bộ Tập đoàn, Tổng công ty thông qua Văn phòng Tập đoàn và Tổng công ty, không điều tra các công ty độc lập trực thuộc Tập đoàn, Tổng công ty.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ là điều tra chọn mẫu. Phương pháp chọn mẫu và số lượng đơn vị điều tra được quy định tại Phụ lục I.

IV. THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời gian điều tra

- Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn từ ngày 15/4/2022 đến hết ngày 30/5/2022 với kỳ điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ chu kỳ năm.

- Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn từ ngày 15/6/2022 đến hết ngày 30/7/2022 với kỳ điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ chu kỳ 6 tháng và điều tra thu thập thông tin chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm.

2. Thời kỳ thu thập thông tin

Đối với thông tin về xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ chu kỳ điều tra năm: thu thập số liệu thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 và số liệu thực hiện năm 2021.

Đối với thông tin về xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ kỳ điều tra chu kỳ 6 tháng thu thập số liệu ước tính 6 tháng đầu năm 2022.

Đối với thông tin về chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm thu thập số liệu thực hiện trong năm 2021.

3. Phương pháp điều tra

Cuộc điều tra sử dụng phương pháp thu thập thông tin bằng hình thức phiếu điều tra trực tuyến (Webform) trên trang thông tin điện tử.

Ngân hàng thương mại và các tổ chức tài chính, tín dụng áp dụng phương pháp thu thập thông tin bằng các hình thức khác: qua thư điện tử (email) của doanh nghiệp, Excel form hoặc phiếu giấy.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ thu thập các thông tin sau:

- Thông tin chung về doanh nghiệp: Tên doanh nghiệp, địa chỉ, điện thoại, email, mã số thuế của doanh nghiệp, tên, số điện thoại của người ghi phiếu, loại hình doanh nghiệp, ngành hoạt động sản xuất kinh doanh chính.

- Thông tin về trị giá dịch vụ xuất khẩu, trị giá dịch vụ nhập khẩu, nước đối tác, loại dịch vụ.

- Thông tin về giá trị nhập khẩu hàng hóa, hàng hóa nhập khẩu trực tiếp, chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm cho từng mặt hàng, nhóm hàng và theo nước xuất xứ của hàng nhập khẩu.

2. Phiếu điều tra

Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ sử dụng các loại phiếu điều tra sau:

- Phiếu số 01.1/XNKDV: Xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của doanh nghiệp ngành vận tải hàng không.

- Phiếu số 01.2/XNKDV: Xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của doanh nghiệp ngành vận tải biển.

- Phiếu số 01.3/XNKDV: Xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của doanh nghiệp ngành bưu chính, chuyển phát và viễn thông.

- Phiếu số 01.4/XNKDV: Xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của doanh nghiệp bảo hiểm.

- Phiếu số 01.5/XNKDV: Xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính, tín dụng.

- Phiếu số 01.6/XNKDV: Xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ của doanh nghiệp khác.

- Phiếu số 02/IF: Thu thập thông tin chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm của hàng hóa nhập khẩu.

Mẫu phiếu quy định tại Phụ lục II.

VI. PHÂN LOẠI THÔNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ sử dụng các danh mục và bảng phân loại thông kê sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến ngày 31/12/2021.

2. Danh mục Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Danh mục dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành theo Quyết định số 01/2021/QĐ-TTg ngày 05/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Danh mục nhóm mặt hàng chủ yếu (Phụ lục III).

5. Danh mục nước và vùng, lãnh thổ phân theo khu vực địa lý ban hành kèm theo Phương án điều tra (Phụ lục IV).

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Đối với phiếu điện tử: Thông tin trên phiếu điều tra trực tuyến được truyền về và lưu trữ trên hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê ngay sau khi doanh nghiệp hoàn thành việc cung cấp thông tin.

Đối với phiếu giấy: Được kiểm tra, nhập tin và lưu trữ trên hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê.

Dữ liệu lưu trữ trên hệ thống máy chủ của Tổng cục Thống kê được kiểm tra, duyệt và nghiệm thu bởi giám sát viên (viết gọn là GSV) các cấp (cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Trung ương) phục vụ công tác làm sạch, xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin theo quy định. Dữ liệu được chuẩn hóa qua các bước kiểm tra logic để phục vụ việc hiệu chỉnh, tính toán, tổng hợp.

2. Tổng hợp kết quả điều tra

Kết quả Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ được tổng hợp phục vụ tính các chỉ tiêu về xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ thuộc các danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia, chỉ tiêu thống kê ASEAN và biên soạn báo cáo năm như: Trị giá dịch vụ xuất khẩu; trị giá dịch vụ nhập khẩu; nước đối tác; loại dịch vụ; tỉ lệ chi phí vận tải; tỉ lệ chi phí bảo hiểm trong tổng kim ngạch hàng hóa nhập khẩu...

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA¹

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Xây dựng Quyết định và Phương án điều tra	Tháng 7 - 8/2021	Cục TTDL
2	Xây dựng phiếu điều tra	Tháng 7 - 8/2021	Cục TTDL, Vụ TMDV
3	Xây dựng phần mềm phiếu trực tuyến Webform và Trang điều hành tác nghiệp	Tháng 10/2021 - 02/2022	Cục TTDL
4	Xây dựng Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ	Tháng 11 - 12/2021	Cục TTDL, Vụ TMDV
5	Xây dựng danh sách đơn vị điều tra từ hồ sơ hành chính và điều tra doanh nghiệp và XNK DV kỳ trước	Tháng 01 - 02/2022	Cục TTDL
6	Xây dựng biểu trưng gian, biểu đầu ra	Tháng 01 - 02/2022	Vụ TMDV
7	Tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên, quản trị hệ thống	Tháng 02- 03/2022	CTK
8	Tập huấn nghiệp vụ các cấp	Tháng 01 - 3/2022	Cục TTDL, Vụ TMDV, VPTC, CTK
9	Chọn mẫu đơn vị điều tra chu kỳ điều tra năm	Tháng 01 - 02/2022	Cục TTDL CTK

¹ Các chữ viết tắt trong bảng: VPTC: Văn phòng Tổng cục Thống kê; Cục TTDL: Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê; Vụ TMDV: Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ; Vụ KHTC: Vụ Kế hoạch tài chính; CTK: Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; XNK DV: Xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
10	Thu thập thông tin XNK DV kỳ điều tra năm	Từ 15/4 - 30/5/2022	CTK
11	Chọn mẫu đơn vị điều tra kỳ điều tra 6 tháng và mẫu thu thập thông tin chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm	Từ 15/5 - 15/6/2022	Cục TTDL, CTK
12	Thu thập thông tin XNK DV chu kỳ 6 tháng, thông tin chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm	Từ 15/6 - 30/7/2022	CTK
13	Kiểm tra, làm sạch dữ liệu XNK DV chu kỳ năm	Tháng 6 - 7/2022	CTK, Cục TTDL
14	Kiểm tra, làm sạch dữ liệu XNK DV chu kỳ 6 tháng, thông tin chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm	Tháng 8 - 9/2022	CTK, Cục TTDL
15	Xử lý, hoàn thiện dữ liệu tính hệ số suy rộng kết quả điều tra chu kỳ năm	Tháng 7/2022	Cục TTDL, Vụ TMDV
16	Xử lý, suy rộng kết quả điều tra chu kỳ 6 tháng, thông tin chi phí vận tải, chi phí bảo hiểm	Tháng 10/2022	Cục TTDL, Vụ TMDV
17	Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều tra	Tháng 4 - 8/2022	Cục TTDL
18	Tổng hợp số liệu, phân tích và đánh giá kết quả	Tháng 10/2022	Vụ TMDV, Cục TTDL
19	Biên soạn báo cáo kết quả chủ yếu của cuộc điều tra	Tháng 11/2022	Vụ TMDV
20	Tổ chức in, xuất bản và phát hành báo cáo kết quả điều tra	Tháng 12/2022	VPTC, Vụ KHTC, Nhà Xuất bản thống kê

IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

1. Công tác chuẩn bị

a) Chọn mẫu và rà soát doanh nghiệp

Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê (viết gọn là Cục TTDL) chủ trì, phối hợp Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ (viết gọn là Vụ TMDV), thực hiện chọn mẫu doanh nghiệp trong Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ; chủ trì, hướng dẫn Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Cục Thống kê cấp tỉnh) rà soát, cập nhật doanh nghiệp đã được

chọn; trong đó, thực hiện cập nhật cần đặc biệt chú ý các doanh nghiệp đúng đối tượng và đơn vị điều tra. Trên cơ sở đó, tiến hành cập nhật đầy đủ số lượng doanh nghiệp mẫu.

b) Tuyển chọn giám sát viên và điều tra viên thống kê

Cục Thống kê cấp tỉnh chủ trì tuyển chọn điều tra viên phục vụ công tác thu thập thông tin của cuộc điều tra. Điều tra viên (viết gọn là ĐTV) có trách nhiệm cung cấp tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu) tới đơn vị điều tra để thực hiện cung cấp thông tin; hướng dẫn cung cấp thông tin trên phiếu điều tra và kiểm tra, hoàn thiện phiếu điều tra của các doanh nghiệp được phân công.

GSV là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của ĐTV và hỗ trợ chuyên môn cho GSV cấp dưới và các ĐTV trong quá thực hiện điều tra.

c) Tập huấn nghiệp vụ điều tra

Tập huấn nghiệp vụ điều tra được thực hiện ở 02 cấp: cấp Trung ương và cấp tỉnh. Mỗi cấp tập huấn trong 02 ngày (trong đó: 01 ngày giới thiệu phương án điều tra, hướng dẫn nghiệp vụ và 01 ngày hướng dẫn khai phiếu trực tuyến và trang Web điều hành tác nghiệp).

- Cấp Trung ương: Cục TTDL phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn cho các giảng viên và GSV cấp tỉnh.

- Cấp tỉnh: Cục Thống kê cấp tỉnh chủ trì tổ chức tập huấn cho ĐTV và GSV cấp huyện.

d) Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ do Tổng cục Thống kê biên soạn; Cục Thống kê cấp tỉnh chủ động in và phân phối tại địa phương bảo đảm đủ, đúng thời gian quy định.

2. Công tác điều tra

Cục Thống kê cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức điều tra thu thập thông tin của doanh nghiệp tại địa phương, bảo đảm việc thu thập thông tin thực địa theo đúng tiến độ và chất lượng.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: kiểm tra, giám sát việc tổ chức các

lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp, ...

Hình thức kiểm tra, giám sát: kiểm tra, giám sát trực tuyến trên trang Web điều hành tác nghiệp; kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin. GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị đơn vị, điều tra viên xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

4. Xử lý thông tin

Cục Thống kê cấp tỉnh chủ trì việc nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi tỉnh, thành phố.

Cục TTDL chủ trì nghiệm thu dữ liệu điều tra của các tỉnh, thành phố được điều tra. Cục TTDL chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính chỉ tiêu trung gian và tổng hợp kết quả đầu ra theo yêu cầu của các đơn vị.

Vụ TMDV biên soạn các chỉ tiêu trung gian, tổng hợp kết quả phục vụ biên soạn báo cáo phân tích kết quả điều tra.

5. Chỉ đạo thực hiện

a) Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê

Chủ trì phối hợp với Vụ TMDV và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau: Thiết kế và chọn mẫu đơn vị điều tra; xây dựng các loại tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều tra; xây dựng các phần mềm; tổ chức in ấn tài liệu; tổ chức tập huấn cấp Trung ương; tổ chức công tác kiểm tra, giám sát; kiểm tra, làm sạch, xử lý và tổng hợp kết quả điều tra.

b) Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ

Xây dựng mẫu biểu trung gian, biểu tổng hợp kết quả gửi Cục TTDL phục vụ xây dựng chương trình phần mềm; kiểm tra kết quả tổng hợp biểu đầu ra, phân tích, biên soạn kết quả điều tra theo quy định; phối hợp với Cục TTDL kiểm thử phần mềm, tập huấn nghiệp vụ điều tra, giám sát công tác thu thập thông tin, kiểm tra, xử lý số liệu, ...

c) Vụ Kế hoạch tài chính

Chủ trì, phối hợp với Cục TTDL dự trù và bảo đảm kinh phí điều tra; hướng dẫn định mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí điều tra; cấp kinh phí; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp và duyệt báo cáo quyết toán tài chính của các đơn vị.

d) Văn phòng Tổng cục Thống kê

Phối hợp với Cục TTDL và các đơn vị liên quan tổ chức hội nghị tập huấn cấp Trung ương, thực hiện công tác giám sát, biên soạn, phát hành báo cáo kết quả điều tra.

đ) Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê

Chủ trì, tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra cuộc điều tra theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm được phê duyệt.

e) Cục Thống kê cấp tỉnh

Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện các công việc liên quan đến cuộc điều tra trên phạm vi tỉnh, thành phố.

Nội dung công việc bao gồm: Rà soát, cập nhật hoàn thiện danh sách doanh nghiệp được điều tra; tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra; tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ điều tra; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; nghiệm thu và làm sạch dữ liệu điều tra.

X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ do Ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Tổng cục Thống kê có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra xuất khẩu, nhập khẩu dịch vụ theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và các chế độ tài chính hiện hành./.

